

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM



Mã SKKN

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Đề tài:

Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động làm quen văn học.

Họ và tên: Đinh Thị Luyện

Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị: Trường Mầm non Trung Văn

Năm học: 2016 – 2017

Mục lục

Phần I: Đặt vấn đề.

1.Lý do chọn đề tài.

2.Mục đích nghiên cứu.

Phần II: Giải quyết vấn đề

1.Chương 1. Tổng quan:

1.1. Cơ sở lý luận :

2.2.Cơ sở thực tiễn:

2. Chương 2. Nội dung nghiên cứu:

2.1. Thực trạng:

2.2.Các giải pháp hữu ích:

2.3.Tổ chức thực hiện:

2.4. Kết quả đạt được:

2.4. Bài học kinh nghiệm.

Phần III: Kết luận, kiến nghị.

1. Kết luận:

2. Kiến nghị:

Phần I. Đặt vấn đề.

1. Lý do chọn đề tài:

Chưa là mẹ nhưng chứa chan tình mẹ

Bởi yêu nghề nên quý lớp măng non.

Dạy tiếng mẹ đẻ cho trẻ tuổi mầm non có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Ngôn ngữ của trẻ phát triển tốt sẽ giúp cho trẻ nhận thức và giao tiếp tốt góp phần quan trọng vào việc hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ. Việc phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ trong giao tiếp sẽ giúp trẻ dễ dàng tiếp cận với các môn khoa học khác như: Môn làm quen với môi trường xung quanh, làm quen với toán, âm nhạc, tạo hình...mà điều tôi muốn nói ở đây đặc biệt là thông qua bộ môn làm quen văn học bộ môn văn học trẻ đọc thơ, kể chuyện, đóng kịch tạo cho trẻ được hoạt động nhiều, giúp trẻ khả năng phát triển trí nhớ, tư duy và ngôn ngữ, khả năng cảm thụ cái hay, cái đẹp, cái tốt cái xấu của mọi vật xung quanh trẻ. Bởi vì ở lứa tuổi trẻ được ví như tờ giấy trắng, trẻ đến lớp như mở đầu trang sách cô giáo in lên những hình ảnh, những vốn từ, những nhân vật, cử chỉ khác nhau, thông qua những bài thơ, câu chuyện giúp trẻ mở mang kiến thức về xã hội, thiên nhiên, thông qua môn văn học giúp trẻ phát triển ngôn ngữ cho trẻ là một nhiệm vụ quan trọng trong chương trình giáo dục toàn diện trẻ. Và tạo tiền đề cho trẻ trước khi vào lớp 1, hiện nay trẻ mầm non việc tiếp cận với tác phẩm văn học còn nghèo nàn vốn từ, một phần trẻ không biết diễn đạt sao chép mạch lạc, để giúp trẻ trong khi đọc, nghe, kể có sự chú ý và có hiệu quả tối ưu nhất . Chính vì vậy tôi chọn đề tài “Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động làm quen văn học”.

2. Mục đích nghiên cứu:

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ là phát triển khả năng nghe, hiểu ngôn ngữ, khả năng trình bày có lô gíc, có trình tự, chính xác và có hình ảnh nội dung.

Phần II. Giải quyết vấn đề.

1.Chương 1. Tổng quan:

1.1. Cơ sở lý luận :

“ Non sông Việt Nam có được trở lên vẻ vang hay không, Dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu hay không chính là nhờ phần lớn ở công lao học tập của các cháu”.

Câu nói của Hồ Chủ tịch đã đi vào lòng người tạo ra động lực to lớn cho hàng triệu người dạy và người học, đó chính là lẽ và văn mà chúng ta phải truyền lại cho lớp kế cận, cho những chủ nhân tương lai của đất nước. Đất nước ta đang trong thời đại bùng nổ thông tin, buộc chúng ta phải đạt được các mục tiêu và có quyết tâm cao, lẽ tất nhiên chúng ta chưa thực hiện được tất cả các kế hoạch đề ra. Vì vậy nhiệm vụ đó đang trông chờ vào các thế hệ mầm non chủ nhân tương lai của đất nước, ưu thế mà ta có được hiện nay là thế hệ trẻ khỏe mạnh có sự đồng nhất cả về năng lực và trí tuệ, có tiềm năng sáng tạo, vì thế ta phải tin vào thế hệ trẻ tương lai sẽ đứng vững trên nền truyền thống lịch sử vẻ vang đó. Đảng và nhà nước ta đánh giá rất cao về vai trò của giáo dục, đầu tư vào giáo dục là đầu tư đúng hướng và được coi là quốc sách hàng đầu. Mục tiêu của công tác chăm sóc giáo dục mầm non phát triển và hình thành nhân cách cho trẻ, việc phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ trong giao tiếp sẽ giúp cho trẻ dễ dàng tiếp cận với các môn học khác như: môn toán, môn tạo hình, chữ cái, môn âm nhạc ...đặc biệt cho trẻ làm quen với văn học là cho trẻ hoạt động nhiều để trẻ phát triển vốn từ luyện phát âm và dạy trẻ nói đúng ngữ pháp .

2.2.Cơ sở thực tiễn:

a. Đặc điểm nhà trường:

Nhà trường đã xây dựng thành công trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Với tổng số học sinh hơn 700 cháu gồm 16 nhóm lớp, chất lượng giảng dạy ngày một cao, được phụ huynh học sinh tin tưởng số lượng học sinh đi lớp ngày một đông.

b. Đặc điểm của lớp :

Năm học 2016 -2017 tôi được phân công làm việc nhóm lớp 5-6 tuổi. Tổng số cháu 44 cháu, trong đó 21 cháu nữ, 23 cháu nam, với độ tuổi đồng đều, 100% trẻ ngoan ngoãn, mạnh dạn, hồn nhiên, đạt yêu cầu về phát triển thể chất, phát

triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ, và tình cảm xã hội, cảm thụ cái hay cái đẹp trong cuộc sống xung quanh trẻ. Đó là một thuận lợi lớn để tôi rèn luyện phát triển ngôn ngữ mạch lạc thông qua hoạt động làm quen với văn học .

c. Đối với giáo viên :

Là một giáo viên có tinh thần trách nhiệm và đầy lòng nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ bản thân tôi xác định được mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ làm quen với môn văn học về nghệ thuật sư phạm và tìm ra các giải pháp hữu ích nhất .

d. Đối phụ huynh:

Sự quan tâm của gia đình dành cho các cháu là không đồng đều, 40% phụ huynh là nông thôn. Qua thực tế cho thấy phụ huynh còn nói tiếng địa phương nhiều, có tới 30-35% còn nói ngọng về âm l- n ,Tr - ch, s-x, e...

- Chính vì vậy trong trường mầm non tôi muốn đề cập tới việc luyện cho trẻ ngôn ngữ mạch lạc thể hiện qua việc thực hiện hai nhiệm vụ dạy trẻ đối thoại giữa trò chơi, và đọc thoại qua hoạt động làm quen văn học. Nhiệm vụ phát triển ngôn ngữ mạch lạc được thể hiện ở mọi lúc mọi nơi trong sinh hoạt hằng ngày của bé. Đối với lớp tôi đang phụ trách 5-6 tuổi, tiếp tục dạy trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc là quan trọng để trẻ có kiến thức chuẩn bị vào lớp một.

2.Chương 2. Nội dung nghiên cứu:

2.1. Thực trạng:

Tôi là một giáo viên phụ trách mẫu giáo lớn gồm 44 cháu. Trong số này đã có 40 % cháu học qua lớp mẫu giáo nhỡ, còn 4 cháu chưa được học qua lớp mẫu giáo nhỡ.

2.1.1. Thuận lợi :

Được sự quan tâm giúp đỡ của ban giám hiệu về chuyên môn, xây dựng phương pháp đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục mầm non, tạo mọi điều kiện giúp tôi những nguyên vật liệu để làm đồ dùng dạy học và đồ chơi của các cháu.

2.1.2.Khó khăn

- Do trình độ nhận thức không đồng đều.

Hơn 50% trẻ chưa phân biệt được sự khác nhau trong cách phát âm mà chỉ tiếp nhận một cách chung chung.

- Ví dụ : muối – mũi, phân biệt l - n, 35% khả năng chú ý của trẻ còn yếu, không đồng đều, không ổn định, vì vậy nên trẻ chưa chú ý đều đến các thành phần trong câu, trong từ, bốt âm khi nói. 40 % kinh nghiệm sống của trẻ còn nghèo nàn, nhận thức hạn chế dẫn đến tình trạng trẻ dùng từ không chính xác, câu lủng củng. 35% trẻ nói, phát âm do ảnh hưởng ngôn ngữ của người lớn xung quanh trẻ nói tiếng địa phương.

- Đa số phụ huynh bận công việc không trò chuyện với trẻ và nghe trẻ nói, trẻ được đáp ứng quá đầy đủ về nhu cầu trẻ cần.

Ví dụ: Trẻ chỉ cần nhìn vào đồ dùng nào đó là được đáp ứng ngay mà không cần dùng lời để yêu cầu hoặc xin phép, đây cũng là một trong những nguyên nhân của việc chậm phát triển ngôn ngữ.

Với những khó khăn như thế tôi phải dần dần khắc phục, sửa đổi và hướng dẫn trẻ phát triển ngôn ngữ một cách đúng đắn nhất qua giao tiếp và tập cho trẻ làm quen văn học.

2.2.Các giải pháp hữu ích:

2.2.1. Tìm hiểu đặc điểm tâm lý của trẻ:

a. Đặc điểm phát âm:

Nói chung trẻ đã phát âm tốt hơn, rõ hơn, ít ê a, âm ừ, trẻ vẫn còn phát âm sai những âm thanh khó, những từ có 2-3 âm tiết như : lựu , liú, hươu...

b. Đặc điểm về vốn từ:

Vốn từ của trẻ tăng nhanh khoảng từ 1300-2000 từ. Danh từ và động từ trẻ vẫn chiếm ưu thế, tính từ và các loại từ khác trẻ đã sử dụng nhiều hơn.

Trẻ đã sử dụng chính xác các từ chỉ tính chất không gian như: Cao thấp, dài ngắn, rộng hẹp, các từ chỉ tốc độ như: nhanh- chậm, các từ chỉ màu sắc: đỏ, vàng, trắng, đen, ngoài ra các từ có khái niệm tương đối như :hôm qua, hôm nay, ngày mai, trẻ dùng chưa chính xác. Một số trẻ biết sử dụng các từ chỉ màu sắc như: Xám, xanh lá cây, tím, da cam...

100% trẻ biết sử dụng các từ cao thấp, dài, ngắn, rộng, hẹp, 100% số trẻ đếm được 1-10, trẻ có thể đếm được nhiều hơn thế, tuy nhiên trẻ sử dụng một số từ còn chưa chính xác.

Ví dụ: Mẹ có mọt ngòì không/ thay cho từ muón ngòì .

c. Đặc điểm ngữ pháp:

- Câu trẻ dùng đã chính xác và dài hơn.

Ví dụ: Câu phức đẳng lập: Tích Chu đi chơi, Tích Chu không lấy nước cho bà, câu ghép chính phụ: Cháu thích chơi lắp ráp nhà thôi, xây được nhà đẹp thì bạn Huyền lại gỡ ra rồi.

- Trẻ ít sử dụng câu cụt hơn: tuy nhiên trong một số trường hợp trẻ dùng từ trong câu vẫn chưa thật chính xác:

Ví dụ: Mẹ ơi, con muón cái dép kia (Phụ huynh cháu Hà Vy kể lại) chủ yếu trẻ sử dụng câu đơn mở rộng.

- Trẻ có khả năng kể lại chuyện và kể chuyện có trình tự lô gic, qua tìm hiểu quá trình phát triển ngôn ngữ trẻ có khả năng kể chuyện mạch lạc có trình tự lô gic.

2.2.2. Một số biện pháp giúp trẻ học tốt môn làm quen văn học

a. Tạo môi trường học tập, rèn luyện cho trẻ :

- Tôi luôn tận dụng diện tích phòng học, chú ý bố trí sắp xếp các học cụ, đội hình để tạo môi trường học tốt và thoải mái cho trẻ. Khi thực hiện các hoạt động làm quen văn học thể loại truyện kể mà trọng tâm là dạy kể chuyện sáng tạo thì tôi luôn tận dụng không gian lớp học để trưng bày các dụng cụ kể chuyện, như khung sân khấu, sắp đặt tranh và các con rối sao cho trẻ dễ sử dụng, kích thích trẻ hoạt động tích cực hơn.

- Bản thân tôi trước khi tổ chức hoạt động cũng phải tự luyện giọng kể, cách sử dụng tranh, sách tranh, rối mô hình... để giúp trẻ cảm thụ được tác phẩm ăn học đó là một cách tốt nhất.

b. Tổ chức tiết học nhẹ nhàng, linh hoạt:

Tôi vào bài một cách sinh động để gây sự chú ý của trẻ.

- Ví dụ: Chủ đề: thế giới thực vật, tên bài dạy kể chuyện “ Quả bầu tiên” tôi sử dụng mô hình sa bàn để gây hứng thú cho trẻ. Tổ chức hoạt động đa dạng dựa vào hoạt động trọng tâm.

- Ví dụ khi trọng tâm là kể chuyện sáng tạo, tôi cho trẻ lựa chọn cách sử dụng trang phục, đồ dùng phù hợp với nội dung câu chuyện trẻ sẽ kể dựa theo hình thức khác nhau.

c. Sử dụng các loại rối trang phục, mô hình, học cụ thu hút sự chú ý của trẻ.

- Tôi sử dụng các nguyên liệu mở như: thanh tre, bìa cứng, gỗ, hộp xốp, đất ... để làm thành những con vật xinh xắn, trẻ cũng có thể sử dụng được để kể chuyện theo ý thích.

Ví dụ: từ bìa cứng, xốp làm những con vật ngộ nghĩnh, đa dạng màu sắc để thu hút trẻ .

Ví dụ : Kể chuyện “ Dê con nhanh trí” để gây hứng thú cho trẻ tôi chuẩn bị một sân khấu rối, các con rối được làm bằng hình nộm vải vụn được cải biên màu sắc rực rỡ.

Ví dụ : kể chuyện “ Quả bầu tiên” để làm trang phục cho trẻ tôi dùng quần áo để trẻ hoá thân vào nhập vai các nhân vật.

d. Chú ý rèn nề nếp, rèn kỹ năng và kích thích sự sáng tạo của trẻ:

- Trẻ biết chia nhóm kể chuyện, tạo cho trẻ cảm giác tự tin, mạnh dạn, linh hoạt qua việc trẻ biểu diễn đóng kịch.

- Tạo điều kiện cho trẻ thoải mái và tự chọn vai kể của mình theo ý thích về sự sáng tạo của trẻ, có thể dùng lời khuyến khích động viên trẻ thực hiện vai diễn của mình.

e. Làm quen văn học với các bộ môn khác:

- Theo phương pháp dạy học tích hợp với môn làm quen văn học có thể lồng ghép, kết hợp với tất cả các môn khác và giúp cho các bộ môn khác trở lên sinh động hơn.

Ví dụ: Môn Âm nhạc hoạt động bổ trợ đề tài: câu truyện: ”Nhỏ củ cải” cho trẻ vận động theo bài “ Củ cải trắng”.

Ví dụ: Môn Khám phá khoa học: chủ đề: “Động vật nuôi trong gia đình”, câu truyện “Gà trống, mèo con và cún con”. Trẻ biết tên, đặc điểm, nơi sống của một số con vật nuôi trong gia đình.

Ví dụ: Môn toán: Tên bài dạy:” Cao hơn- thấp- hơn”, câu chuyện “Cây khế” trẻ áp dụng được sự so sánh đặc điểm về ngoại hình của hai anh em.

Ví dụ: Môn làm quen chữ cái: Luyện phát âm qua trò chơi tìm chữ l-n-m cho trẻ phát âm.

f. Tổ chức ôn luyện mọi lúc mọi nơi, ôn luyện thông qua lễ hội ;

- Ôn luyện mọi lúc mọi nơi cũng là biện pháp giúp trẻ ổn định, thông qua cách hoạt động tổ chức ngày lễ hội tổ chức cho trẻ hoạt động kể chuyện, đóng kịch, theo một chương trình biểu diễn văn nghệ mà 100% trẻ được tham gia nhằm giúp trẻ hứng thú với bộ môn làm quen với văn học thể loại truyện kể cho trẻ.

Ví dụ: Ngày hội 8-3 trẻ kể về “Cô bé quàng khăn đỏ” hay ngày tết thiếu nhi 1-6 kể về Bác Hồ với thiếu nhi, hay ngày 22-12 trẻ kể chuyện sáng tạo về chú bộ đội, hoặc hội thi “Bé kể chuyện giỏi”.

g. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh.

- Làm bản tin về chương trình dạy theo chủ đề trong tuần để phụ huynh biết và phối kết hợp với giáo viên rèn thêm cho trẻ ở nhà.

- Vận động phụ huynh hỗ trợ vật liệu, nguyên liệu như: Giấy, sách, những lọ nhựa, quần áo cũ, vải vụn ...

2.2.3. Xây dựng kế hoạch:

Tôi xây dựng kế hoạch phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ trong một năm như sau:

- Tháng 9-10 bài tập luyện tai nghe cho trẻ nhằm phát triển thính giác âm vị (Cho trẻ nghe những bài hát, câu chuyện, ca dao..) tôi tạo điều kiện cho trẻ tập trung chú ý luyện khả năng thính giác thông qua các bài tập trò chơi (Tai ai thính, ai đoán giỏi) sửa sai cho trẻ về lỗi phát âm .

- Tháng 11- 12 tôi tập trung vào tăng vốn từ nói diễn cảm, rõ ràng, giải thích nghĩa của từ khó, cho trẻ các bài tập luyện cơ quan phát âm thích hợp: Bà bảo bé, bé búp bê, bé hồng, bé bé, búp bê ngoan nào. Phát triển vốn từ cho trẻ thông

qua trò chơi: Đố con gì kêu, Đố ai kể được nhiều nhất, Tai ai nhanh, Ai đoán giỏi, Đố ai nói ngược.

- Tháng 1- 2 tôi đào sâu vấn đề luyện trí nhớ thông qua các bài thơ, đồng dao, đặc biệt về những câu chuyện kể lồi cuốn và hấp dẫn gợi cho trẻ sử dụng câu đơn giản, đủ nghĩa.

- Tháng 3 - 4- 5: tôi xây dựng những trò chơi giúp cho trẻ nói đúng ngữ pháp, nói mạch lạc, ví dụ: Nói theo mẫu câu như câu truyện “Cây khế” người anh tham lam chiếm hết ruộng vườn, nhà cửa, trâu bò, của cha mẹ để lại.

Ví dụ: “Câu truyện Tích chu” Bà biến thành chim vì....trẻ nói bà muốn bà đi tìm nước uống, hoặc Tích Chu ham chơi không lấy nước cho bà ...cô lưu ý thay đổi mẫu câu khác nhau từ câu đơn giản đến câu phức tạp, từ câu phức tạp đến câu đơn giản, đặt câu từ kết nối tuyện để trẻ có khả năng nói đúng ngữ pháp, phát triển trí tưởng tượng, sáng tạo của trẻ.

- Một khi đã có một số vốn từ phong phú trẻ sẽ tự tin kể chuyện, đóng kịch một cách hứng thú hơn.

2.2.4. Làm đồ dùng đồ chơi:

- Tôi tận dụng các nguyên liệu vật liệu có sẵn ở địa phương như: sách báo, lịch cũ, ống lon, chai nhựa, xốp, vải vụn, cành cây khô, quần áo cũ nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Dựa và từng chủ đề tôi triển khai kế hoạch làm đồ dùng đồ chơi một cách cụ thể mỗi chủ đề có một bộ đồ chơi phục vụ cho quá trình giảng dạy và vui chơi tôi cho các cháu vào hoạt động chơi góc để trẻ tạo ra những đồ chơi làm bằng lá cây, giấy vụn, hạt gạo vẽ và tô màu những bức tranh, những hình ảnh trẻ sưu tầm gợi mở cho trẻ tưởng tượng kể chuyện.

- Từ những quần áo, vải vụn, ống giấy, tôi hướng dẫn trẻ làm ra những con rối thật xinh xắn từ câu truyện cổ tích trẻ học được, sáng tạo ra những nhân vật trong truyện mà trẻ thích.

- Khi kể chuyện tôi dùng những tranh ảnh sinh động màu sắc đẹp để gây hứng thú cho trẻ nghe, xem để trẻ biết cách sử dụng và giữ gìn đồ chơi.

- Kể chuyện cho trẻ cần đa dạng: Truyện thần thoại, truyện lịch sử, truyện về các loài vật, cây cối...không nên kể cho trẻ nghe truyện có bạo lực hoặc lời nói thô tục, chuyện về chết chóc, hành hạ tàn bạo hoặc một vấn đề nào đó khiến trẻ sợ hãi, trẻ không muốn đóng nhân vật đó, không thích kể lại truyện đó.

- Cần khơi gợi hứng thú để trẻ đến với truyện: tôi sẽ sử dụng tranh ảnh, cho trẻ nghe đọc thơ, hát những bài hát có nội dung gần gũi với câu truyện sắp kể hoặc kể 1 đoạn truyện hỏi trẻ tên truyện, hoặc trích dẫn lời của 1 nhân vật trong truyện trẻ đoán, cho trẻ xem tranh minh họa, xem rồi diễn kịch trong quá trình trẻ nghe cô kể.

2.2.5. Phối hợp với phụ huynh:

- Tôi trao đổi và vận động phụ huynh cố gắng dành thời gian để tâm sự với trẻ và lắng nghe trẻ nói, khi trò chuyện với trẻ phải nói rõ ràng mạch lạc, tốc độ vừa phải để trẻ nghe cho rõ, cha mẹ người thân phải cố gắng phát âm đúng cho trẻ bắt chước.

- Khuyến khích phụ huynh cung cấp kinh nghiệm sống cho trẻ. Tránh không nói tiếng địa phương, cần tránh cho trẻ nghe những hình thái ngôn ngữ không chính xác.

2.3. Tổ chức thực hiện:

2.3.1. Để giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc qua bộ môn làm quen văn học cần cho trẻ kể lại truyện, chơi đóng kịch và đóng vai theo chủ đề.

* **Dạy trẻ kể lại truyện:** để trẻ tái hiện lại một cách mạch lạc, diễn cảm tác phẩm văn học mà trẻ được nghe. Trẻ sử dụng nội dung, hình thức ngôn ngữ đã có sẵn của các tác giả và của giáo viên. tuy nhiên yêu cầu trẻ không học thuộc lòng câu chuyện, trẻ phải kể bằng ngôn ngữ của chính mình, truyền đạt nội dung câu chuyện một cách tự do thoải mái nhưng phải đảm bảo nội dung cốt truyện.

- Để giúp trẻ nhớ được truyện, sau khi đàm thoại tôi sẽ kể lại truyện cho trẻ nghe, có kèm tranh minh họa, tôi kể kết hợp ngữ điệu với biểu hiện nét mặt, giọng kể diễn cảm, động tác minh họa của cơ thể.

+ Cô kể lại từng đoạn bằng cách cho trẻ kể tiếp theo cô, sau đó cho trẻ giỏi kể lại chuyện từ đầu đến cuối.

- + Cho trẻ kể chuyện theo vai cô là người dẫn truyện.
- + Cho trẻ đóng vai một nhân vật kể lại chuyện.
- + Tổ chức cho trẻ đóng kịch theo vai (các nhân vật trong truyện).
- Tổ chức cho trẻ kể chuyện: Trẻ được nghe kể truyện nhiều lần trong hoạt động học và mọi lúc mọi nơi, các lần kể khác nhau nên có yêu cầu và hình thức tổ chức khác nhau như:
 - + Lần đầu cô kể kèm tranh minh họa để giúp trẻ làm quen với truyện, nhớ tên các nhân vật trong chuyện, sau đó đặt câu hỏi về tên truyện tên nhân vật trong chuyện về các hành động của các nhân vật trong truyện.
 - + Lần kể tiếp cô kể chuyện kèm tranh minh họa hoặc không kèm tranh, cô trò chuyện với trẻ về các từ, cụm từ miêu tả đặc điểm, tính cách hành động của các nhân vật trong chuyện, dạy trẻ nhắc lại 1 cách diễn cảm câu nói của các nhân vật trong chuyện. Để giúp trẻ nhớ lại trình tự của câu chuyện tôi kể trích dẫn và đặt câu hỏi lôi kéo trẻ kể tiếp theo cô.
 - + Khi trẻ đã thuộc truyện cô cho trẻ tự kể hoặc cho trẻ kể chuyện theo vai trong đó cô là người dẫn truyện, trẻ đóng vai là một nhân vật kể lại truyện hoặc đóng kịch theo vai diễn.

- Yêu cầu đối với trẻ:

+ Kể nội dung chính của câu chuyện không yêu cầu trẻ kể chi tiết lời kể phải có cấu trúc ngữ pháp, giọng kể diễn cảm to, rõ ràng, không ê a, áp úng cố gắng thể hiện đúng ngôn ngữ đối thoại hay độc thoại.

+ Chuẩn bị: tiến hành trước giờ học, kể chuyện cho trẻ nghe trước khi kể cô giao nhiệm vụ ghi nhớ và kể lại.

+ Tiến hành:

Đàm thoại với trẻ về nội dung câu chuyện. Đàm thoại nhằm mục đích giúp trẻ nhớ lại nội dung câu chuyện, giúp trẻ xây dựng dàn ý câu chuyện kể, lựa chọn hình thức ngôn ngữ: cách dùng từ đặt câu.

Ví dụ: “Truyện Cây khế”: Theo con tính cách của người anh như thế nào?

+ Yêu cầu với câu hỏi: Đặt câu hỏi về tên nhân vật, thời gian, không gian, hành động chính, lời nói, cá tính nhân vật, truyện” Dê con nhanh trí”: Dê mẹ dặn dê

con như thế nào? Câu hỏi phải phù hợp với trẻ cả về hình thức và ngữ pháp. Khi đàm thoại cô cần lưu ý giới thiệu cho trẻ biết thêm các từ đồng nghĩa, giảng từ mới, những cụm từ thay thế để tạo điều kiện cho trẻ lựa chọn từ để kể.

Tôi dùng ngôn ngữ ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với nhận thức của trẻ kể lại nội dung tác phẩm: Cô kể diễn cảm, lời kể có các mẫu câu cần luyện cho trẻ (mới). Mẫu chuyện của cô có tác dụng chỉ cho trẻ thấy trước kết quả trẻ cần đạt được: Về nội dung, độ dài, trình độ câu chuyện.

Ví dụ: Câu chuyện: “Quả bầu tiên”: Ngày xưa ngày xưa, có một cậu bé con nhà nghèo nhưng vô cùng tốt bụng cậu luôn quan tâm giúp đỡ mọi người, mọi vật sống xung quanh mình. Khi thấy một con én bị thương cậu bé đã chăm sóc con én khỏi đau và khi mùa đông đến cậu bé đã thả con chim én bay về xứ sở phương nam để tránh rét, mùa xuân năm sau con chim én bay trở về và mang cho cậu bé một hạt bầu tiên.

+ Thời gian đầu khi trẻ chưa quen trẻ kể theo mẫu câu của cô (hoặc đối với trẻ kém). Khi trẻ đã quen cô khuyến khích trẻ kể bằng ngôn ngữ của mình.

- Tôi đặc biệt lưu ý khi trẻ kể trẻ phải quay mặt xuống các bạn, kể với tốc độ vừa phải, giọng rõ ràng, tư thế tự nhiên, thoải mái. Trong quá trình kể, trẻ đứng sai tư thế, phát âm sai cô nên để trẻ kể xong mới sửa sai cho trẻ. Khi cô gọi trẻ lên, trẻ không kể, cô nên đặt câu hỏi gợi ý để trẻ trả lời giúp trẻ mạnh dạn, có thói quen giao tiếp tốt.

Nếu trẻ quên, cô có thể nhắc hoặc đặt câu hỏi cho trẻ nhớ. Trẻ kể xong, cô nhận xét, đánh giá truyện kể của trẻ, không nên để đến cuối giờ trẻ sẽ quên mất những ưu nhược điểm của mình hay của bạn. Cô cần nhận xét đúng, chính xác để có tác dụng khuyến khích, động viên trẻ, nhận xét cả về nội dung, ngôn ngữ tác phong.

- Chơi đóng vai theo chủ đề:

Khi chơi đóng vai theo chủ đề, trẻ phải tham gia vào cuộc nói chuyện với bạn để phân vai, trao đổi với nhau trong khi chơi, trẻ bắt chước các nhân vật mà trẻ đóng vai, làm cho ngôn ngữ đối thoại của trẻ thêm phong phú và đa dạng.

Ví dụ: Chủ đề : “Gia đình”: Nấu ăn: Trẻ tự phân vai chơi của mình: Mẹ đi chợ, nấu ăn, chăm sóc các con, ba đi làm, ông bà kể chuyện cho các cháu nghe .

- Chơi đóng kịch:

Tổ chức cho trẻ chơi đóng kịch là một phương pháp tốt để phát triển ngôn ngữ đối thoại cho trẻ. Nội dung kịch được chuyển thể từ tác phẩm văn học mà trẻ đã được làm quen. Trẻ làm quen với các mẫu câu văn học đã được gọt giũa chọn lọc. Trẻ lựa chọn nhân vật mình muốn thể hiện. Khi đóng trẻ cố gắng thể hiện đúng ngữ điệu, tính cách nhân vật mà trẻ đóng, giúp cho ngôn ngữ của trẻ mang sắc thái biểu cảm rõ rệt .

Ví dụ : Chủ đề : “Gia đình” , câu chuyện : “Tích chu” .

- Cháu Gia Huy đóng vai Tích Chu (lúc đầu ham chơi, thái độ không vâng lời), sau biết lỗi (tỏ thái độ biết nhận lỗi, giọng trầm): Bà ơi bà ở đâu ? Bà ở lại với cháu. Cháu sẽ đem nước cho bà, bà ơi !

- Cháu Khánh Huyền đóng vai bà (giọng run run , rút khoát): Bà đi đây ! Bà không về nữa đâu !

- Cháu Minh Hà đóng vai Bà Tiên (tính cách hay giúp đỡ mọi người, giọng nói dịu dàng, nhỏ nhẹ): Nếu cháu muốn bà cháu trở lại thì cháu phải đi lấy nước suối tiên cho bà cháu uống, đường lên suối tiên xa lắm, cháu có đi được không?

2.3.2. Các hoạt động khác dạy trẻ kể lại những sự vật hiện tượng trẻ quan sát được .

2.3,2,1 . Hoạt động ngoài trời:

Dạy trẻ kể về những sự vật hiện tượng xung quanh cuộc sống hàng ngày, những điều trẻ đã biết, tưởng tượng... trẻ phải tự lựa chọn nội dung, hình thức, ngôn ngữ, sắp xếp chúng theo một trình tự nhất định. Tôi chủ yếu tập cho trẻ kể theo dạng: Kể chuyện miêu tả, kể chuyện theo chủ đề.

Ví dụ: Miêu tả hiện tượng thời tiết: trời âm u, mây đen, gió thổi mạnh trời sắp mưa.

- Kể chuyện theo chủ đề: Tôi chủ yếu rèn cho trẻ truyền đạt lại những sự kiện xảy ra trong thời gian nhất định của nhân vật nào đó.

- Ví dụ: Truyện (dê con nhanh trí) con cáo giả vờ làm dê mẹ lúc dê đi vắng và nhúng chân vào chậu bột cho chân trắng giống dê mẹ. Nhưng cáo vẫn bị dê con phát hiện và đuổi cáo đi.

2.3.2.2. Hoạt động góc:

- Dạy trẻ kể theo trí giác: Không ngừng phát triển ngôn ngữ độc thoại nên cho trẻ nói đúng ngữ pháp tư thế tác phong khi trẻ nói và phát triển các cơ quan cảm giác. Bởi vì trẻ quan sát tốt mới miêu tả tốt. Mục đích nhằm phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ phát triển tư duy lô gíc, khả năng quan sát, trẻ tập trung vào đồ chơi.

- Chuẩn bị: Chọn đồ dùng, đồ chơi phải đẹp hấp dẫn về hình thức để làm cho trẻ hứng thú, rung động trẻ khi kể. Chọn đồ chơi, vật thật có thể như : Gương, lược, khăn, chén ly, cốc, gia súc, gia cầm, thực vật ..., chọn tranh nên chọn tranh có màu sắc tươi sáng bố cục rõ ràng, tổ chức cho trẻ làm quen với tranh hoặc vật thật xác định màu sắc đặc điểm, cách chơi, cách sử dụng.

Ví dụ : Búp bê của cô là người anh nhé, còn của con là gì? Người anh có nhà to, ruộng vườn , còn em có gì? Khi trẻ kể tôi thường nhắc trẻ phải đứng quay mặt về phía các bạn, giọng kể phải rõ ràng, tốc độ hợp lý nếu trẻ kể sai hay ngọng cô để trẻ kể xong rồi sửa.

- Dạy trẻ kể chuyện theo trí nhớ:

- Mục đích: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, ghi rõ mẫu cần luyện. Chọn đề tài phù hợp với nhận thức và kinh nghiệm của mình.

Ví dụ: Ngày mai là ngày cuối tuần các con ở nhà làm gì? Các con chú ý những việc đã làm hoặc đi chơi như thế nào? Kể lại cho cô nghe.

Tôi chọn hình thức cả lớp tham gia sau đó cho cá nhân trẻ kể.

- Dạy trẻ kể chuyện sáng tạo :

- Yêu cầu trẻ kể mạch lạc, lô gíc, các câu nói phải đúng ngữ pháp, thể hiện rõ ràng về ngôn ngữ có thể kể bằng mô hình, hay bằng tranh, có thể hình thức cô kể một đoạn , rồi yêu cầu trẻ kể tiếp, tổ chức nhiều hình thức sinh động phát huy trí tưởng tượng của trẻ.

2.2.2.3. Thông qua tuyên truyền với phụ huynh:

Tuyên truyền dưới nhiều hình thức, bảng tuyên truyền đẹp, thay đổi nội dung và hình thức phù hợp với chủ đề.

- Ví dụ: Chủ đề: “Thế giới thực vật”, “Tết và mùa xuân”, bảng tuyên truyền có những hình ảnh về tết và mùa xuân, câu thơ, câu đối, câu truyện, bài hát, đồng dao...có tổ chức giao lưu giữa lớp với phụ huynh.

Tuyên truyền bằng đài truyền thanh, đài phát thanh có nội dung theo chủ đề, những câu truyện hấp dẫn vào giờ đón, trả trẻ để các cháu và phụ huynh được nghe.

Tuyên truyền góc chơi đặc biệt góc học tập, thường thay đổi tranh ảnh để lôi cuốn trẻ, giáo viên tích cực giao lưu với phụ huynh vào giờ đón và trả trẻ trao đổi về trẻ trong khi kể chuyện đọc truyện trò truyện giúp cho trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc .

2.4. Kết quả đạt được:

Qua một số biện pháp đã đạt một số kết quả như sau:

- 95 % vốn từ của trẻ phát triển rõ rệt. Trẻ nói rõ ràng, mạch lạc hơn, nói nhiều câu có nghĩa đầy đủ, trẻ đã phân biệt được ý nghĩa một số từ
- 85% kinh nghiệm sống của trẻ đã phong phú hẳn lên, trẻ hứng thú tham gia học, phát biểu, kể chuyện và đóng kịch.
- 85% trẻ kể chuyện theo trí nhớ tốt.
- 90%trẻ đã tham gia đóng kịch thể hiện vai diễn của mình tốt.
- 90%Trẻ phát âm chính xác hơn, mạch lạc hơn, ít sử dụng ngôn ngữ địa phương.
- 100% Phụ huynh ủng hộ cho trẻ tham gia làm đồ dùng đồ chơi cho các cháu như: tranh ảnh, sách báo, truyện theo chủ đề, truyện sáng tạo, khâu rối tay giống vải, góp phần phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, trẻ hứng thú khi học môn văn học.

2.4. Bài học kinh nghiệm:

- Từ những kết quả trên tôi rút ra bài học kinh nghiệm khi dạy trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc qua hoạt động làm quen văn học.

- Giáo viên cần nâng cao trình độ ngôn ngữ của chính bản thân mình, coi ngôn ngữ là một phương tiện giáo dục chủ đạo.
- Giáo viên phải thật sự kiên trì và nhẫn nại yêu trẻ như con đẻ của mình.
- Giáo viên phải sưu tầm tranh ảnh, các đồ dùng, đồ chơi đẹp, đảm bảo tính thẩm mỹ và khoa học, thu hút được trẻ vào tiết học .
- Phối hợp với phụ huynh để động viên giáo dục trẻ thực hiện tốt yêu cầu cần đạt của giáo viên.

Phần III. Kết luận, kiến nghị:

1. Kết luận:

- Ngành giáo dục mầm non là ngành học đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp đào tạo con người mới, là cơ sở hình thành và phát triển con người. Chính vì vậy là một giáo viên mầm non luôn cần có phẩm chất đạo đức, lối sống, tư tưởng, lập trường vững vàng. Luôn bồi dưỡng, trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng phát âm chuẩn cho trẻ, vì kỹ năng này đóng một vị trí rất quan trọng trong cuộc sống hàng ngày của trẻ, giúp trẻ có thêm nhiều vốn từ mới làm giàu cho kho tàng kiến thức của trẻ.
- Luyện cho trẻ nói mạch lạc thông qua bộ môn làm quen văn học là sự tổng hợp toàn bộ nội dung rèn luyện ngôn ngữ. Nói mạch lạc chứng tỏ ngôn ngữ của trẻ đã đạt yêu cầu cao về mặt biểu hiện âm thanh, từ diễn đạt, câu đúng ngữ pháp, cũng như sự mạnh dạn tự tin trong giao tiếp. Đề tài nghiên cứu này sẽ làm cơ sở vững chắc cho việc học tập của trẻ những năm tiếp theo .
- Việc rèn cho trẻ nói mạch lạc hiện nay là một vấn đề rất quan trọng, nên mỗi giáo viên không chỉ rèn cho trẻ tốt qua các tiết học mà bên cạnh đó phải rèn luyện bản thân để có trình độ chuyên môn dạy tốt, mang tri thức thấp sáng thế hệ mầm non, phấn đấu tất cả vì trẻ thơ thân yêu.

2. Kiến nghị:

Để các cháu tiếp thu ngày càng được tốt hơn, hứng thú hơn, tôi rất mong các cấp lãnh đạo quan tâm nhiều hơn nữa trong công việc bổ xung thêm trang thiết bị dạy học như: Máy chiếu dạy trẻ cho giáo viên thực hiện tốt phương pháp đổi

mới trong công tác giảng dạy, gây sự hứng thú của trẻ hiệu quả học tập của trẻ đạt chất lượng cao.

Trên đây là một số biện pháp hữu ích nhằm giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc thông qua hoạt động làm quen văn học. Tôi rất mong được sự ủng hộ của các đồng nghiệp và của các cấp lãnh đạo.

Tôi xin chân thành cảm ơn

Xác nhận của thủ trưởng đơn vị.

Trung Văn, ngày 20 tháng 03 năm 2017 .

Người viết.

Đinh Thị Luyện